

Bảo hiểm trong kinh doanh



Chương I:

Khái quát chung về bảo hiểm

I. Một số khái niệm cơ bản

1. Bảo hiểm (Insurance)

1.1. Khái niệm

- *“Bảo hiểm là một chế độ cam kết bồi thường về mặt kinh tế, trong đó người được bảo hiểm phải đóng góp một khoản tiền gọi là phí bảo hiểm cho đối tượng được bảo hiểm theo các điều kiện bảo hiểm đã được quy định, còn người bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường những tổn thất của đối tượng bảo hiểm do các rủi ro đã bảo hiểm gây ra.”*
- *“Bảo hiểm là một hệ thống các biện pháp kinh tế nhằm tổ chức các quỹ bảo hiểm huy động từ các đơn vị và cá nhân tham gia bảo hiểm để bồi thường những tổn thất, thiệt hại do thiên tai, tai nạn bất ngờ xảy ra góp phần đảm bảo quá trình tái sản xuất liên tục và góp phần ổn định đời sống của các thành viên trong xã hội”*

1.2. Tính chất của bảo hiểm

- Bảo hiểm là sự di chuyển rủi ro từ người được bảo hiểm sang người bảo hiểm.
- Bảo hiểm là một biện pháp kinh tế nhằm giải quyết những hậu quả về mặt tài chính.
- Bảo hiểm là sự phân chia rủi ro hay chia nhỏ tổn thất.
- Bảo hiểm là một ngành kinh doanh rủi ro.

I. Một số khái niệm cơ bản (tiếp)

2. Tái bảo hiểm (Re- Insurance)

- “ Là việc hai hay nhiều công ty bảo hiểm chia nhau bảo hiểm những rủi ro lớn, mỗi công ty nhận trách nhiệm về một phần nhất định của tổn thất và nhận một phần tương xứng trong số phí bảo hiểm.”

3. Bảo hiểm trùng (Double Insurance)

- “Là việc một đối tượng bảo hiểm được mua bảo hiểm hai hay nhiều lần cho cùng một lợi ích bảo hiểm và rủi ro.”

4. Đồng bảo hiểm (Co- Insurance)

- “Là hình thức bảo hiểm trong đó nhiều công ty bảo hiểm cùng đứng ra bảo hiểm cho một đối tượng bảo hiểm.”

I. Một số khái niệm cơ bản (tiếp)

5. Người bảo hiểm (Insurer/ Underwriter)

- “ Là người kinh doanh, người thu phí, người bồi thường khi có tổn thất xảy ra theo những điều kiện của hợp đồng bảo hiểm.”

6. Người được bảo hiểm (Insured/assured)

- “ Là người tham gia, người ký kết, người có tên trên hợp đồng bảo hiểm và là người được bồi thường khi có tổn thất xảy ra.”

7. Đối tượng được bảo hiểm (Subject matter insured)

- “ Là khách thể của hợp đồng bảo hiểm, là đối tượng mà vì nó người ta phải ký kết hợp đồng bảo hiểm.”

I. Một số khái niệm cơ bản (tiếp)

8. Giá trị bảo hiểm (Insurance Value - V)

- “ Là giá trị của đối tượng bảo hiểm cộng với các chi phí hợp lý khác (cơ bản vẫn là giá trị của đối tượng bảo hiểm).”

9. Số tiền bảo hiểm (Insurance Amount - A)

- “ Là số tiền do người được bảo hiểm yêu cầu và được bảo hiểm, nó có thể là một phần hay toàn bộ giá trị bảo hiểm.”

10. Giới hạn trách nhiệm/ Hạn mức trách nhiệm (Limitation of Liability)

- “ Là số tiền lớn nhất mà công ty bảo hiểm phải bồi thường theo một hợp đồng bảo hiểm.”
- Áp dụng cho các đối tượng bảo hiểm phi tài sản: con người, trách nhiệm.

I. Một số khái niệm cơ bản (tiếp)

11. Tỷ lệ phí bảo hiểm (Rate of Insurance - R)

- “Là một tỷ lệ phần trăm nhất định (của A hoặc V) do các công ty bảo hiểm công bố hoặc thoả thuận theo một hợp đồng bảo hiểm.”
- Thường được tính căn cứ vào việc thống kê tổn thất hay xác suất xảy ra rủi ro

12. Phí bảo hiểm (Insurance Premium - I)

- “Là khoản tiền mà người được bảo hiểm phải nộp cho người bảo hiểm để được bồi thường, là giá cả của bảo hiểm.”

$$I = V(A) \times R$$

II. Các nguyên tắc cơ bản của bảo hiểm

1. **Bảo hiểm một rủi ro chứ không bảo hiểm một sự chắc chắn (fortuity not for certainty)**
 - Rủi ro bảo hiểm là những đe dọa nguy hiểm mà con người không lường trước được, là nguyên nhân gây nên tổn thất cho đối tượng bảo hiểm
 - Công ty bảo hiểm chỉ nhận bảo hiểm cho những sự cố, tai nạn, tai họa, xảy ra một cách bất ngờ, ngẫu nhiên, ngoài ý muốn của con người chứ không bảo hiểm cho những rủi ro chắc chắn xảy ra, đương nhiên xảy ra, có thể lường trước được.

II. Các nguyên tắc cơ bản của bảo hiểm

2. Nguyên tắc trung thực tuyệt đối (utmost good faith)

- Người bảo hiểm và người được bảo hiểm phải tuyệt đối trung thực với nhau, tin tưởng lẫn nhau, không được lừa dối nhau. Nếu một trong hai bên vi phạm thì hợp đồng bảo hiểm không có hiệu lực:
 - Người bảo hiểm phải công khai tuyên bố các điều kiện, nguyên tắc, thể lệ, giá cả bảo hiểm cho người được bảo hiểm biết; không được nhận bảo hiểm khi biết đối tượng bảo hiểm đã đến nơi an toàn.
 - Người được bảo hiểm phải khai báo chính xác các chi tiết có liên quan đến đối tượng bảo hiểm; phải thông báo kịp thời những thay đổi có liên quan đến đối tượng bảo hiểm, về rủi ro, về những mối đe dọa nguy hiểm hay làm tăng thêm rủi ro... mà mình biết được hoặc đáng lẽ phải biết được cho người bảo hiểm; không được mua bảo hiểm khi biết đối tượng bảo hiểm đã bị tổn thất

II. Các nguyên tắc cơ bản của bảo hiểm

3. Nguyên tắc lợi ích bảo hiểm (insurable interest)

- Người được bảo hiểm muốn mua bảo hiểm phải có lợi ích bảo hiểm.
- Lợi ích bảo hiểm là lợi ích hoặc quyền lợi có liên quan đến, gắn liền với hay phụ thuộc vào, sự an toàn hay không an toàn của đối tượng bảo hiểm

II. Các nguyên tắc cơ bản của bảo hiểm

4. Nguyên tắc bồi thường (indemnity)

- Người bảo hiểm phải bồi thường để khôi phục lại khả năng tài chính ban đầu cho người được bảo hiểm ngay sau khi tổn thất xảy ra, không hơn không kém

5. Nguyên tắc thế quyền (subrogation)

- Thế quyền là quyền của một người, sau khi bồi thường cho một người khác theo bốn phần pháp lý, có thể thay thế vị trí của người đó, cũng như được hưởng mọi quyền lợi hợp pháp của người đó để đòi người thứ ba có trách nhiệm bồi thường cho mình.

II. Sự ra đời của bảo hiểm

1. Nguyên nhân ra đời

- Tránh rủi ro (Risk avoidance)
- Ngăn ngừa, hạn chế rủi ro (Risk prevention)
- Tự khắc phục rủi ro (Risk assumption)
- Chuyển nhượng hay phân chia rủi ro (Risk transfer/ Risk average)

II. Sự ra đời của bảo hiểm (tiếp)

2. Thời điểm ra đời

- Ai Cập (2500 năm trước công nguyên)
- Babylone (1700 năm trước công nguyên)
- Rome, Italia: thế kỷ 14 (1347)
- Anh: thế kỷ 17 (bảo hiểm hoả hoạn), thế kỷ 19 (bảo hiểm ô tô, máy bay, trách nhiệm dân sự)

3. Điều kiện tồn tại của bảo hiểm

- Phải có đủ số rủi ro cùng loại được bảo hiểm
- Rủi ro có thể tính toán được xác suất
- Việc xảy ra tổn thất phải là ngẫu nhiên
- Phải có lợi ích bảo hiểm
- Tổn thất phải không quá lớn

III. Tác dụng của bảo hiểm

- Tác dụng tập trung vốn
- Tác dụng bồi thường
- Tác dụng đề phòng và hạn chế tổn thất
- Tác dụng tăng thu giảm chi cho Ngân sách nhà nước
- Tác dụng tạo ra tâm lý an tâm trong hoạt động kinh tế và đời sống xã hội

IV. Phân loại bảo hiểm

1. Căn cứ vào cơ chế hoạt động của bảo hiểm:

- Bảo hiểm xã hội: là chế độ bảo hiểm của nhà nước, của đoàn thể xã hội hoặc của các công ty nhằm trợ cấp các viên chức nhà nước, người làm công... trong trường hợp ốm đau, bệnh tật, bị chết hoặc bị tai nạn trong khi làm việc, về hưu.
- Bảo hiểm thương mại: là loại hình bảo hiểm mang tính chất kinh doanh, thương mại.

2. Căn cứ vào tính chất của bảo hiểm:

- Bảo hiểm nhân thọ: là bảo hiểm tính mạng hoặc tuổi thọ của con người nhằm bù đắp cho người được bảo hiểm một khoản tiền khi hết thời hạn bảo hiểm hoặc khi người được bảo hiểm bị chết hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn:
 - +) Bảo hiểm trọn đời
 - +) Bảo hiểm sinh kỳ
 - +) Bảo hiểm tử kỳ
 - +) Bảo hiểm hỗn hợp
 - +) Bảo hiểm trả tiền định kỳ...

IV. Phân loại bảo hiểm

- Bảo hiểm phi nhân thọ

- +) Bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn con người
- +) Bảo hiểm hàng hải
- +) Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại
- +) Bảo hiểm hàng hoá vận chuyển bằng đường bộ, đường biển, đường không
- +) Bảo hiểm cháy và các rủi ro đặc biệt
- +) Bảo hiểm hàng không
- +) Bảo hiểm xây dựng và lắp đặt
- +) Bảo hiểm dầu khí
- +) Bảo hiểm xe cơ giới
- +) Bảo hiểm trách nhiệm của người giao nhận
- +) Bảo hiểm trách nhiệm chung và bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm
- +) Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp
- +) Bảo hiểm nông nghiệp
- +) Bảo hiểm du lịch
- +) Bảo hiểm bồi thường cho người lao động

IV. Phân loại bảo hiểm

3. Căn cứ vào đối tượng bảo hiểm

- Bảo hiểm tài sản
- Bảo hiểm trách nhiệm
- Bảo hiểm con người

4. Theo quy định của pháp luật (luật kinh doanh bảo hiểm 2000)

- Bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới
- Bảo hiểm trách nhiệm dân sự của người vận chuyển hàng không đối với hành khách
- Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với hoạt động tư vấn pháp luật
- Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm
- Bảo hiểm cháy, nổ